TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31/8/2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang

Bà Hồ Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 141a/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Ngọc Gi, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Long, xã A, huyện CT, tỉnh HG

2. Bị đơn: Anh Tạ Văn H, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu vực 3, phường TL, thị xã M, tỉnh HG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Ngô Thị Ngọc Gi trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Gi và anh H tự nguyện cưới nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang vào ngày 18/5/2022.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, cuộc sống chung không hạnh phúc nên đã không còn sống chung từ khoảng tháng 11/2022 cho đến nay. Chị Gi yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh H.

Về con chung, nợ chung, tài sản chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Tạ Văn H nhưng bị đơn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Thị Ngọc Gi. Chị Ngô Thị Ngọc Gi được ly hôn với bị đơn anh Tạ Văn H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn", bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã Long Mỹ nên Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Tạ Văn H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Ngọc Gi và anh Tạ Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang vào ngày 18/5/2022 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị Ngọc Gi, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng anh chị hạnh phúc về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị Gi và anh H đã không còn sống chung từ khoảng tháng 11/2022 cho đến nay, mâu thuẫn của anh chị vẫn không thể hàn gắn được, chị Gi cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh H. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị Gi và anh H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Gi.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Ngô Thị Ngọc Gi phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Thị Ngọc Gi.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Ngọc Gi và anh Tạ Văn H được ly hôn.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Ngô Thị Ngọc Gi phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004790 lập ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Chị Ngô Thị Ngọc Gi đã nộp xong án phí.

[5] Nguyên đơn chị Ngô Thị Ngọc Gi có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2023). Bị đơn anh Tạ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Đông Phước A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Châu Thanh Quyền